TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 11/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Túy;
2. Ông Đặng Ngọc Tân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

- Thành phần những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm gồm có:

- *Người chứng kiến:*
- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961

Nơi cư trú: tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1962

Nơi cư trú: tổ Y, thị trấn , huyện Qtỉnh Thái Bình

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình gồm:

Những người T hành tố tụng:

- Ông Vũ Minh Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa.

- Ông Chu Xuân Trường – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng*: Bị cáo Đào Văn T.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Ông Đặng Xuân Đô – Cán bộ đội thi hành án hình sự và hỗ trợ Tư pháp Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh ngày 06/01/1984 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động

tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn Đ, sinh năm 1949 (ông Đ tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, ngày 27/02/2003 được cấp giấy chứng nhận thương binh loại A, thương tật hạng 3/4) và bà: Đàm Thị B, sinh năm 1951; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 22/12/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1962 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: tổ Y, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 19/12/2023, tại khu vực tổ Y, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phối hợp với Công an thị trấn Q phát hiện Đào Văn T đang đi bộ một mình, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu T về trụ sở Công an thị trấn Q để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và ông Trần Văn T, sinh năm 1962, trú tại tổ N cùng ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961, trú tại tổ X, thị trấn Q, huyện Q, tổ công tác T hành kiểm tra, phát hiện, quản lý tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 02 gói ni lông màu đen, trong đó 01 gói bên trong là giấy trắng có mực in màu đen, 01 gói bên trong là giấy trắng có mực in màu xanh, trong cùng cả 02 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận đó là 02 gói Heroine của T vừa mua để sử dụng cho bản thân (qua giám định là Heroine có khối lượng 0,2662 gam). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn T tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Văn T khai nhận: T sử dụng ma túy từ năm 2009. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, T đi bộ ra đường thôn, đi nhờ xe mô tô của 01 nam thanh niên khoảng 20 tuổi, không quen biết, đến khu vực tổ 3, thị trấn Q thì xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ mua của người nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ, 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng rồi giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi tìm chỗ vắng để sử dụng thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số 33/CT-VKSQP ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đào Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đào Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Đào Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 63-72); phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 12 giờ, 13 giờ, 13 giờ 10 phút ngày 19/12/2023 tại trụ sở Công an thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01 - 05); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 15 giờ 35 phút ngày 19/12/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/Heroin ngày 20/12/2023 của Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ (bút lục số 7; 43); Kết luận giám định số 1835/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; có khối lượng 0,2662 gam (không phẩy hai nghìn sáu trăm sáu mươi hai gam). Heroine STT: 9, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ." (bút lục số 9); Bản tường trình và biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn H và ông Trần Văn T (bút lục số 53 - 57; 58 - 62); cùng các tài

liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 19/12/2023, tại khu vực tổ Y, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Đào Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 02 gói Heroin, có khối lượng 0,2662 gam (không phẩy hai nghìn sáu trăm sáu mươi hai gam) với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Tệ nạn ma tuý hiện nay đang là hiểm hoạ của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự,

nhận thức rất rõ tác hại của ma túy song vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ của bị cáo Đào Văn T hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực tổ 3 thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,2332 *(không phẩy hai nghìn ba trăm ba mươi hai gam)* Heroine hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 1835/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh

Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 45 ngày 22/3/2024 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đào Văn T phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Đào Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/4/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyệnQuỳnh Phụ;VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Doanh